TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NG VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 61 /2021/QĐST - HNGĐ	*Hà Tĩnh, ngày 08 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH
(V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn)
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

Thẩm phán -Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Hồng Hải

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Hạnh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, mở phiên họp công khai giải quyết việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 101/2021/TLST - HNGĐ ngày 07/10/2021 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn",* Theo Quyết định mở phiên họp số 69/2021/QĐ-TA ngày 27/10/2021 gồm những người tham gia tố tụng sau:

- *Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:*

1. Chị **Bùi Thị H**, sinh năm 1991; HKTT: Xóm 8, xã K, huyện A, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Anh **Võ Ngọc Thiện Ng**, sinh năm 1991; HKTT: Thôn M, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Trị. Hiện đang lao động tự do tại Đài Loan (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH:

- Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, bản tự khai của chị Bùi Thị H và đơn yêu cầu công nhận thuận thuận tình ly hôn, bản tự khai của anh Võ Ngọc Thiện Ng trình bày thống nhất như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị H và anh Võ Ngọc Thiện Ng đăng ký kết hôn hợp pháp, tự nguyện không bị ai ép buộc vào ngày 30/01/2012 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện L, tỉnh Quảng Trị. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau được hai năm đầu. Đến tháng 08/2014, anh Ng đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan, thời gian đầu mới sang vợ chồng vẫn thường xuyên liên lạc và quan tâm nhau. Nhưng kể từ năm 2017, vợ chồng ít khi liên lạc, quan tâm đến nhau. Nguyên nhân vì sống cách xa nhau nên giữa vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, bất hòa, tình cảm phai nhạt, ai lo bản thân người đó. Hiện tại, anh Ng đang sinh sống lao động tự do tại Đài Loan và chưa có ý định về Việt Nam, chị H đang sinh sống tại Việt Nam, giữa chị H và anh Ng đều

nhận thấy tình cảm không còn, không mong muốn tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân nên thống nhất thuận tình ly hôn để mỗi người tự xây dựng cuộc sống mới tốt đẹp hơn.

Về con chung: Quá trình hôn nhân chị Bùi Thị H và anh Võ Ngọc Thiện Ng có hai con chung là Võ Hoàng L, sinh ngày 12/9/2012 và Võ Bùi Khánh N, sinh ngày 17/01/2015, hiện tại hai cháu đang sống với chị Bùi Thị H và đang học tại Trường Tiểu học xã K, huyện A, tỉnh Hà Tĩnh. Khi ly hôn chị Bùi Thị H và anh Võ Ngọc Thiện Ng thống nhất thỏa thuận giao hai con chung Võ Hoàng L và Võ Bùi Khánh N cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Anh Ng không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Võ Ngọc Thiện Ng có đơn yêu cầu được vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án và uỷ quyền việc giao nhận tài liệu chứng cứ cho chị Bùi Thị H; (vợ); CMTND số 183756387; địa chỉ: Xóm 8, xã Kỳ Giang, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh để giải quyết việc ly hôn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi nhận xét việc chấp hành pháp luật của thẩm phán, thư ký và các đương sự đã phân tích nội dung vụ việc, các vấn đề đương sự đã thỏa thuận thống nhất được với nhau đã đề nghị Tòa án áp dụng Điều 369, Điều 370 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, khoản 1 Điều 51, 55, 123, 127 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Nghị quyết 326/2016/UBTVQHH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội chấp nhận yêu cầu của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân gia đình; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp; Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh nhận định:

[1] Thủ tục tố tụng:

Anh Võ Ngọc Thiện Ng hiện đang sinh sống tại Đài Loan. Theo thông tin cung cấp của Cục quản lý xuất nhập cảnh- Bộ công an số 23984/QLXNC-P5 ngày 15/10/2021 về việc cung cấp thông tin xuất nhập cảnh thì anh Võ Ngọc Thiện Ng đã xuất, nhập cảnh 07 lần, lần gần đây nhất ngày 13/7/2018 hiện chưa có thông tin nhập cảnh về nước, quá trình giải quyết vụ án anh Võ Ngọc Thiện Ng có văn bản lựa chọn Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh nơi cư trú của vợ để giải quyết việc ly hôn nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại Điều 29, Điều 37, Điều 39 Bộ luật TTDS năm 2015. Anh Võ Ngọc Thiện Ng cũng có đơn yêu cầu được vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án và ủy quyền việc giao nhận tài liệu chứng cứ cho chị Bùi Thị H để giải quyết việc ly hôn. Tài liệu văn bản anh Võ Ngọc Thiện Ng gửi về Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh từ Đài Loan đã được trưng cầu giám định và kết luận tính chính xác theo kết luận giám định số 71/PC 09 – NTT ngày 15/10/2021 của Phòng kỷ thuật hình sự công an tỉnh Hà Tĩnh. Căn cứ quy định

tại Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết việc Hôn nhân gia đình vắng mặt anh Võ Ngọc Thiện Ng theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung:

[2.1] Quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị H và anh Võ Ngọc Thiện Ng đã tuân thủ các điều kiện kết hôn và đã đăng ký kết hôn vào ngày 30/01/2012 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện L, tỉnh Quảng Trị. Căn cứ quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, cuộc sống chung của chị Bùi Thị H và anh Võ Ngọc Thiện Ng hạnh phúc được thời gian đầu, đến năm 2017 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là do bất đồng về suy nghĩ và lối sống, thiếu sự chia sẽ, quan tâm, yêu thương dành cho nhau. Anh Võ Ngọc Thiện Ng hiện đang lao động tự do tại Đài Loan và chưa có ý định về Việt Nam. Chị H và anh Ng đã sống cách xa nhau nhiều năm nên đều tự nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, hạnh phúc hôn nhân không đạt được và không mong muốn tiếp tục duy trì mối quan hệ này nên đều làm đơn đề nghị Tòa án ghi nhận tự nguyện ly hôn.

Xét thấy: Mục đích của hôn nhân là xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh phúc, các thành viên gia đình có Ng vụ tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau nhưng cuộc hôn nhân của chị Bùi Thị H và anh Võ Ngọc Thiện Ng không đạt được mục đích đó.

Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 quy định "Vợ, chồng hoặc cả hai có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn" (khoản 1 Điều 51); "Trong trường hợp vợ chồng cùng yêu cầu ly hôn, nếu xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận về việc chia tài sản, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con trên cơ sở đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ và con thì Tòa án công nhận thuận tình ly hôn...."(Điều 55).

Như vậy, chị Bùi Thị H và anh Võ Ngọc Thiện Ng đã tự nguyện thỏa thuận ly hôn. Căn cứ quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình, công nhận sự thỏa thuận này của các đương sự.

[2.2] Quan hệ con chung: Trong thời kỳ hôn nhân, chị Bùi Thị H và anh Võ Ngọc Thiện Ng có hai con chung là Võ Hoàng L, sinh ngày 12/9/2013 và Võ Bùi Khánh N, sinh ngày 17/01/2015, hiện nay hai cháu đang sống với chị Bùi Thị H và đang học tại Trường Tiểu học xã G, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. Được mẹ quan tâm và chăm sóc tốt, các cháu đều phát triển đầy đủ cả về thể chất và tinh thần, các cháu đều có nguyện vọng được tiếp tục sống cùng mẹ, cháu Võ Hoàng L có văn bản trình bày nguyện vọng (bl 20). Anh Ng hiện đang sinh sống tại Đài Loan chưa biết thời gian nào mới về lại Việt Nam. Chị H và anh Ng đã thống nhất giao hai con chung cho chị H tiếp tục trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành và anh Ng không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, sự thỏa thuận này của các đương sự là phù hợp, đúng quy định pháp luật nên cần

căn cứ khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

Xét sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, đúng pháp luật, không vi phạm điều cấm. Tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần công nhận sự thuận tình ly hôn của họ để mỗi người tự xây dựng cuộc sống mới.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, 55, 123, 127 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, các Điều 361, 367, 369, 370, 371, Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 35, 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị H và anh Võ Ngọc Thiện Ng.

2. Quan hệ con chung: Công nhận sự thỏa thuận giao con chung Võ Hoàng L, sinh ngày 12/9/2012 và Võ Bùi Khánh N, sinh ngày 17/01/2015 cho chị Bùi Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Anh Võ Ngọc Thiện Ng không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cấm, cản trở

3. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm của chị Bùi Thị H (đã nộp 300.000đ tại biên lai số 0000006 ngày 06/10/2021 tại Cục thi hành án Dân sự tỉnh Hà Tĩnh).

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình không có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp không có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm đối với Quyết định này.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay.

Nơi nhận
- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Hải Chánh;
- Đương sự ;
- Lưu HS, TDS.

THẨM PHÁN- CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP

Trần Hồng Hải